

Trạng Ác

Phan Kế Bính

Trạng Ác chính tên là Giáp Hải đỗ trạng nguyên Khoa Mậu Tuất năm Đại Chính nhà Mạc (1538). Sở dĩ có tên ấy là vì ông ngay thẳng quá, nhiều người bắt nạt thù oán và sau khi chết rồi, ông cũng vẫn không chừa tính ấy, còn hiện lên chửi cả tiền sử nguyên Văn Thịnh làm cho ông Thịnh sợ hết hồn.

Mẹ Giáp Hải là người làng Công Luận, huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên (Bắc Việt). Bà cụ ấy khi còn trẻ nghèo lắm chỉ có một gian nhà tranh ở cạnh đường bán hàng nước. Theo Phan Kế Bính bây giờ có một người Tàu đi qua đường, vào hàng nghỉ, lúc đi bỏ quên một túi bạc. Cách nửa tháng nữa mới hốt hoảng lại hỏi thì bà ấy đem cả túi bạc ra trả lại, vẫn nguyên như lúc trước.

Người khách xin biểu lại một nửa, bà ấy không lấy nói rằng:

- Tôi chỉ vì không ưa của bất nghĩa cho nên tôi mới nghèo thế này, sao bây giờ tôi lại chịu lấy của ông.

Người khách cảm tạ bụng ấy, mới hỏi rằng:

- Mồ mả đáng tiên nhân nhà bà ở đâu, tôi tìm giúp cho bà một ngôi đất hay.

Bà kia nói:

- Tôi là đàn bà, chỉ có tội một mình, không có anh em nào cả. Nay đã ngoài bốn mươi tuổi, dù được đất hay bao giờ phát đạt? Mà phát đạt thì làm gì nữa?

Người khách nói:

Nếu được chỗ đất hay, thì dầu đàn bà cũng phát phúc.

Bà ấy mới đưa người khách đến chỗ ngôi mộ cha bà ấy. Người khách lập tức tìm đất cho, rồi dặn rằng:

- Về sau thấy ai có nạn đến đây sẵn lòng mà cứu người ta, thì sẽ có sự may mắn.

Bà ấy ở đấy được nửa năm, xảy có người làng Bát Tràng, nhà nghèo, đi làm mướn kiếm ăn, khi ấy trời đã tối, gặp phải mưa gió, quần áo ướt lướt thướt rét run cầm cập, qua hàng ấy xin vào trọ một tối. Bà ấy hỏi dầu đuôi cặn kẽ, cho vào ngủ, rồi đốt lửa cho sưởi và dọn cơm cho ăn. Đêm hôm ấy rét lắm, mà nhà thì chỉ có độc một chiếc chiếu. Người kia thì rét không thể nào mà không nhường được chiếu cho. Mà để cho khổ thì chẳng đành lòng mới cho nằm chung một giường mà ngủ.

Chàng kia đã được no ấm lại nằm chung với đàn bà lạ gì lửa gần rơm, té ra thành tư thông với nhau. Không ngờ chàng kia bị chứng hạn thấp, chỉ một lúc thì tịt hơi. Bà ấy kinh hoảng vô cùng, sợ người ta phát giác ra, đang đêm phải lòi ra đám tha ma vùi xuống, mà bà ta cũng có mang từ đấy.

Được vài tháng nữa, người Tàu lại đến hỏi rằng:

- Từ khi táng mả đến giờ đã cứu được việc gì cho người nào chưa?

Bà ấy đưa ra chỗ mả chàng kia. Người khách ngắm nghía một hồi rồi nói rằng:

- Chỗ này là huyết thiên tán đấy, nếu có thai thì tất sinh ra Trạng Nguyên tể tướng.

Bà ấy đây năm, quả nhiên sinh được một con trai, cốt cách lạ thường. Khi lên bốn tuổi, ra chơi ngoài bờ sông, xảy có người lái buôn ở làng Sinh Kế, huyện Phương Nhõn, bơi thuyền qua bến, trông thấy thằng bé nhẵn nhụi, ăn cắp đem xuống thuyền đi mất.

Bà kia tìm con đâu cũng không thấy tưởng là chết đuối dưới sông rồi, sầu thảm không biết ngần nào.

Người lái từ khi đem đứa bé về, yêu mến lắm, khi mới lớn lên, tìm thầy cho đi học. Giáp Hải - tên đứa bé - học hành tấn tới, văn chương hay nhất trong làng. Đến năm ba mươi hai tuổi, thì đỗ Trạng nguyên.

Hôm vinh quy về làng, phải phục dịch khó nhọc, có người biết nguyên ủy ông ấy, bảo riêng với nhau:

- Không biết người ở xứ nào đến đây làm khổ dân ta thế này !

Giáp Hải nghe lỏm được câu ấy, không biết vì có ra sao. Một hôm, xét xem các mồ mả tổ tiên, thì không có ngôi nào đáng phát Trạng Nguyên, trong bụng hồ nghi lắm. Nhân mới hỏi những người quen thuộc, có người biết chuyện nói với ông ấy. Giáp Hải mới đến tận làng Công Luận dò xem, thì thấy có bà cụ già ngoài bảy mươi tuổi, bán hàng bên cạnh đường, trông ra tình cảnh khốn đốn lắm.

Giáp Hải sai người vào hỏi rằng:

- Bà cụ kia có chồng con gì không, sao mà khốn khó đến thế?

Bà cụ nói:

- Tôi là người ở làng này, khi xưa có sinh được một mụn con trai, đã bốn, năm tuổi, chơi với trẻ con ở bờ sông, rồi không biết nó lạc đi đâu mất. Bây giờ chỉ một thân, không biết nương cậy vào ai, tình cảnh sầu thảm, nói ra không xiết.

Giáp Hải độ là mẹ mình, mới sai người bảo rằng:

- Bà cụ già cả mà không có ai trông nom, đi theo về với tôi để tôi nuôi cho, có bằng lòng không?

Bà kia nói:

- Nếu quan lớn có bụng thương tôi như thế thì phúc cho tôi lắm.

Giáp Hải mới đem về nuôi nấng, nhưng cũng chưa dám chắc là mẹ. Chén Giáp Hải vốn có cái nốt ruồi đỏ, thường khi ngồi nhàn để lộ ra. Bà cụ ấy một hôm trông thấy, cứ nhìn tròn trọc không chớp mắt.

Người nhà quả rằng:

- Quý thể quan lớn, bà cụ kia sao dám nhìn mãi thế?

Bà kia nói:

- Tôi khi xưa, sinh được một đứa con trai cũng có cái nốt ruồi như thế nay tôi trông thấy, tôi lại nhớ đến con tôi, cho nên tôi nhìn ngắm một chút, xin quan lớn thứ lỗi cho tôi.

Giáp Hải lập tức gọi bà ấy hỏi cặn kẽ từng tí, bà cụ ấy kể rạch ròi thủy chung. Giáp Hải buồn rầu mà than rằng:

- Ta bấy bả uổng mất một đời, có mẹ mà không biết; nay nhờ trời lại được gặp đây, mới biết đến mẹ.

Về sau làm đến Lại bộ thượng thư, Tái bảo Sách quốc công, về nhà trí sĩ !

Giáp Hải nhận tổ mộ ở làng Bát tràng cho nên văn chỉ huyện Gia Lâm phải thờ ông ấy. Đến sau có ông tiến sĩ Nguyễn văn Thịnh, cho Giáp Hải là người làng Sinh kế, và lại làm quan nhà Mạc muốn tước tên ông ấy ở trong sổ tiên hiền huyện Gia Lâm. Đêm nằm mơ thấy Giáp Hải mắng rằng:

- Tao tội gì mà mày tước tên tao, mày là bọn hậu sinh, sao dám khinh lờn tiền bối, sẽ có báo ứng cho mà xem.

Ông Thịnh sợ hãi, không dám xoá tên đi nữa. Nay huyện Gia Lâm vẫn có thờ, mà làng Bát Tràng cũng phải cúng tế.